

Số: /KH-UBND

Tân Thành, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Tân Thành năm 2023

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân quận ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận Dương Kinh;

Ủy ban nhân dân phường Tân Thành ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số phường Tân Thành năm 2023, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tạo môi trường và điều kiện phát triển công nghệ số trong đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong hoạt động quản lý nhà nước của các cấp, các ngành, các đoàn thể tạo chuyển biến đột phá mạnh mẽ trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân quận ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận Dương Kinh để xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số cụ thể trong năm 2023.

- Xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Bước đầu tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của các ngành, đơn vị và tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính phủ số

a) 35% hồ sơ công việc tại cấp phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) 60% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

2. Phát triển Kinh tế số

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 12%.

3. Phát triển Xã hội số

- a) Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 85% hộ gia đình.
- b) Phấn đấu phổ cập điện thoại di động thông minh, tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 35%, cung cấp danh tính số trên nền tảng di động cho tối thiểu 25% người dân sống và làm việc trên địa bàn phường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch các cấp về Chuyển đổi số

a) Triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao của các ngành, các cấp.

b) Công tác tuyên truyền về Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch các cấp về Chuyển đổi số cần được tiến hành với quy mô sâu rộng bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận, phường gắn với từng giai đoạn, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế của phường để tiếp tục tạo ra sự bứt phá mới của phường Tân Thành trong những năm tới.

c) Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết.

d) Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân trên các nền tảng truyền thông của phường.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường do người đứng đầu đơn vị làm Trưởng ban, có sự tham gia của các đoàn thể.

b) Phối hợp xây dựng và ban hành quy định về an toàn thông tin mạng, quy định về quản trị, giám sát và vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của đơn vị.

c) Xây dựng các giải pháp, chính sách thúc đẩy phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn phường.

3. Phát triển nền tảng số, hạ tầng số

a) Xây dựng, phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên địa bàn. Phát triển hạ tầng mạng di động 5G; nâng cấp mạng di động 4G tại các khu dân cư trên địa bàn; ưu tiên triển khai tại các cơ quan Nhà nước, trường học, bệnh viện, bảo đảm sự kết nối, liên thông trong toàn phường. Triển khai các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn.

b) Phối hợp triển khai nền tảng số hóa đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương để phục vụ lưu trữ, quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả trên môi trường số làm cơ sở thiết lập kho dữ liệu dùng chung kết nối với kho dữ liệu dùng chung của thành phố; trong đó, cho phép doanh nghiệp, người dân tham gia số hóa dữ liệu. Xây dựng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

4. Phát triển dữ liệu

Phát triển kho dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở cho phép thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa, làm sạch và phân tích, xử lý dữ liệu từ các nguồn dữ liệu của thành phố và ngoài thành phố; có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu đến nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố.

5. Phát triển Chính quyền số

a) Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, WAN, mạng Internet của các cơ quan, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm vận hành ổn định, hiệu quả, có tính dự phòng và sẵn sàng cao không bị gián đoạn kết nối và được kiểm soát đến từng nút mạng. Nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại các cơ quan, đơn vị từ phường đến quận và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Duy trì, nâng cấp hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trên cơ sở bảo đảm cho phép sử dụng trên môi trường web, có khả năng kết nối với hệ thống họp không giấy tờ.

b) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thông minh, tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp: Xây dựng kho lưu trữ dữ liệu điện tử về tổ chức, cá nhân và cơ quan Nhà nước; hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính (nâng cấp đường truyền, bổ sung các thiết bị công nghệ thông tin, ngoại vi, thiết bị quét mã vạch tích hợp với hệ thống 4 phần mềm một cửa điện tử).

c) Phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị toàn quận; phát triển hệ thống thư điện tử, quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp của các cơ quan khối đảng, chính quyền đảm bảo chuẩn hóa, điện tử hóa các quy trình xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; phát triển, hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo để bảo đảm 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội, báo cáo ngành, lĩnh vực từ cấp phường đến cấp quận phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của quận.

d) Số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể và các cấp chính quyền; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực; số hóa toàn bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, quản

lý, lưu trữ, hồ sơ của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức, đoàn thể từ năm 2010 đến nay.

6. Phát triển kinh tế số

Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn, tham mưu đề xuất thành phố hỗ trợ thị trường thương mại điện tử phát triển nhanh và mạnh, có tính cạnh tranh và phát triển bền vững. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất ứng dụng các giải pháp công nghệ (Tem điện tử; hóa đơn điện tử; công nghệ mã vạch, QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất xây dựng phần mềm quản lý bán hàng, quản lý doanh nghiệp, marketing, logistics.

7. Phát triển Xã hội số

a) Chuyển đổi số trong Y tế, chăm sóc sức khỏe, triển khai bệnh án điện tử, số theo dõi sức khỏe điện tử...

b) Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng. Triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến.

c) Chuyển đổi số trong truyền thông: Đề xuất cấp trên quan tâm nâng cấp hệ thống truyền thanh kỹ thuật số để đảm bảo thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến từng người dân.

d) Triển khai các ứng dụng số trong lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường phục vụ quản lý, kiểm soát và cải thiện chất lượng môi trường, giúp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp cho xã hội, giúp người dân có cuộc sống tốt đẹp hơn.

8. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

a) Phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá, xác định cấp độ an toàn thông tin; xây dựng bổ sung, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin quan trọng của đơn vị đảm bảo định kỳ theo quy định.

b) Triển khai các ứng dụng số (lĩnh vực quản lý hành chính, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ...) đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trên địa bàn. Định kỳ đánh giá an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị; diễn tập ứng cứu sự cố gây mất an toàn thông tin.

9. Phát triển nguồn nhân lực (Chính quyền, doanh nghiệp, người dân)

a) Xây dựng, tổ chức khóa đào tạo kỹ năng số cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị của cơ quan, đơn vị.

b) Xây dựng chương trình đào tạo về chuyển đổi số để giáo viên và học sinh có các kỹ năng số trong đó, phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy từ bậc

tiêu học trở lên được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên đổi số, có kỹ năng số để trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, dự án, đáp ứng tiến độ theo Kế hoạch đã đề ra.

11. Công tác tổng hợp, báo cáo

a) Định kỳ hàng tháng, quý, năm các ngành, đơn vị có báo cáo tổng hợp về tình hình thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành quận.

b) Minh bạch, công khai thông tin, kịp thời báo cáo để có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách Nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXX

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu về triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ, chương trình của các ngành, địa phương; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số phường, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

2. Công chức Tài chính – kế toán

- Chủ trì, cân đối, tham mưu bố trí nguồn kinh phí của phường để thực hiện các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường hàng năm. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thường xuyên để tập trung cao thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số của phường theo chỉ đạo của quận.

3. Văn phòng HĐND&UBND

- Chủ trì, phối hợp với công chức VHXX tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước quận. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân phường.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường đào tạo, bồi dưỡng cho 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị của cơ quan, đơn vị

trên địa bàn có kỹ năng số; bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số của phường, quận.

- Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, chuẩn hoá dữ liệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp Chính quyền trên địa bàn phường trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với công chức VHXX tham mưu đẩy mạnh triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn phường.

- Triển khai, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin dùng chung trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, thành phố và quận.

4. Các ngành, đơn vị liên quan trên địa bàn

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số phường, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số cho ngành, đơn vị mình, hoàn thành trước ngày 15/01/2023.

- Phối hợp chặt chẽ với công chức VHXX nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành của quận và các cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng tháng, quý, năm gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua công chức VHXX).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số phường Tân Thành năm 2023. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua công chức VHXX để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND quận;
- Phòng VH&TT;
- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số quận;
- TT Đảng ủy; HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH;
- Các ngành; đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Hưng